

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/DS-ST
Ngày 15-12-2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tiền

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Minh Th

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn L

2. Bà Hoàng Thị Ch

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị T, Thư ký Toà án nhân dân quận K, thành phố H

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố H tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình V - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận K, thành phố H xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số 49/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tiền", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 897/2021/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Cao Văn Ch; nơi cư trú: Số 22 Hoàng Ngọc Ph, phường K, Quận L, thành phố H; có mặt

- *Bị đơn:* Anh Bùi Văn H; nơi cư trú: Số 8 Đất Đ, Nguyễn M, phường N, quận K, thành phố H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là anh Cao Văn Ch trình bày:

Do có sự quen biết từ trước, anh cho anh Bùi Văn H vay số tiền 110.000.000 (một trăm mười triệu) đồng, anh đã chuyển cho anh H đủ số tiền nêu trên, tuy nhiên đến ngày 05/02/2021 hai bên mới viết giấy vay tiền. Anh H cam kết đến ngày 30/4/2021 sẽ thanh toán cho anh toàn bộ số tiền nêu trên cho anh chậm nhất là hết ngày 30/4/2021. Đến hết ngày 30/4/2021 anh Bùi Văn H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Ngày 20/6/2021 anh H mới trả cho anh số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng, từ đó đến nay không trả cho anh thêm bất kỳ số tiền nào. Anh đã nhiều lần yêu cầu anh H trả toàn bộ số tiền còn nợ là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) nhưng anh H cố tình trốn tránh, không trả. Nay anh yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề sau: Buộc anh Bùi Văn H phải trả cho anh số tiền còn nợ là 100.000.000đ (một

trăm triệu đồng). Đề nghị Tòa án buộc anh H phải trả số tiền lãi đối với số tiền chậm trả 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), kể từ ngày 01/5/2021 theo quy định của pháp luật.

Bị đơn là anh Bùi Văn H trình bày như sau:

Do có sự quen biết từ trước, anh có đề nghị với anh Cao Văn Ch cho anh vay số tiền 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng), tuy nhiên đến ngày 05/02/2021 hai bên mới viết giấy vay tiền. Sau khi viết giấy vay tiền anh đã cam kết đến ngày 30/4/2021 sẽ thanh toán cho anh Ch toàn bộ số tiền nêu trên. Đến hết ngày 30/4/2021 do điều kiện khó khăn, dịch bệnh nên anh chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho anh Cao Văn Ch. Ngày 20/6/2021 anh đã xoay sở, cố gắng trả cho anh Ch số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng và từ đó đến nay chưa trả cho anh Ch thêm bất kỳ số tiền nào. Anh Ch cũng đã nhiều lần yêu cầu anh trả toàn bộ số tiền còn nợ là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), tuy nhiên do khó khăn nên anh vẫn chưa thanh toán cho anh Ch được. Anh thừa nhận nợ anh Cao Văn Ch số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), đây là khoản vay cá nhân giữa anh với anh Ch và cam kết sẽ trả cho anh Ch cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Hải Phòng: Về tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng Điều 357, 429, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc anh Bùi Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, trả lại anh Cao Văn Ch số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Cao Văn Ch có đơn khởi kiện gửi Tòa án nhân dân quận K, thành phố H, đề nghị Tòa án buộc anh Bùi Văn H phải trả cho anh số tiền nợ theo Giấy vay tiền ngày 05 tháng 02 năm 2021 là 100.000.000đ, theo quy định tại khoản 3 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự thì anh Bùi Văn H là bị đơn. Đây là tranh chấp hợp đồng vay tiền, theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, do đó vụ án tranh chấp nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K, thành phố H theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về áp dụng pháp luật để giải quyết: Giấy vay tiền được xác lập giữa anh Cao Văn Ch và Bùi Văn H lập ngày 05 tháng 02 năm 2021, do vậy cần áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

Về Giấy vay tiền ngày 05/02/2021: Giấy vay tiền ngày 05/02/2021 được anh Bùi Văn H hướng lập hoàn toàn tự nguyện, đúng bản chất và nội dung vụ án, không bị lừa dối, ép buộc. Các bên đương sự đều thừa nhận các nội dung được ghi trong giấy vay tiền nên có hiệu lực và phát sinh quyền và nghĩa vụ đối với các bên.

[3] Về yêu cầu trả tiền nợ gốc: Quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa, anh Cao Văn Ch yêu cầu anh Bùi Văn H trả cho anh số tiền nợ gốc theo giấy vay tiền ngày 05/02/2021 là 100.000.000đ. Anh Bùi Văn H thừa nhận còn nợ anh Cao Văn Ch số tiền nêu trên, theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì tình tiết nêu trên không phải chứng minh. Do đó Hội đồng xét xử xác định anh Bùi Văn H còn nợ anh Cao Văn Ch số tiền nợ gốc là 100.000.000đ. Như vậy yêu cầu của anh Cao Văn Ch đề nghị Tòa án buộc anh Bùi Văn H trả cho anh số tiền nợ gốc nêu trên là phù hợp pháp luật, được chấp nhận. Cần buộc anh Bùi Văn H trả cho anh Cao Văn Ch số tiền nợ gốc là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

[4] Về số tiền nợ lãi: Theo Giấy vay tiền ngày 05/02/2021 thì anh Bùi Văn H vay của anh Cao Văn Ch số tiền là 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng), hai bên không thỏa thuận về lãi suất vay, thời hạn thanh toán là hết ngày 30/4/2021. Như vậy kể từ ngày 01/5/2021 anh Bùi Văn H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán với mức lãi suất là 10% năm, tương ứng với 0,8333% tháng và 0,027778 % ngày. Ngày 20/6/2021 anh Bùi Văn H đã thanh toán cho anh Cao Văn Ch số tiền là 10.000.000đ. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Cao Văn Ch chỉ yêu cầu anh Bùi Văn H thanh toán khoản tiền chậm trả đối với số tiền nợ gốc là 100.000.000đ. Yêu cầu này là quyền của anh Cao Văn Ch là tự nguyện và phù hợp pháp luật, do vậy cần buộc anh Bùi Văn H phải thanh toán cho anh Cao Văn Ch số tiền chậm trả đối với số tiền nợ gốc là 100.000.000đ kể từ ngày 01/5/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 15/12/2021. Như vậy, thời gian gian chậm trả là 7 tháng 15 ngày. Theo lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự thì số tiền lãi chậm trả là $100.000.000đ \times 7 \text{ tháng} \times 0,8333\% + 100.000.000đ \times 15 \text{ ngày} \times 0,027778\% = 6.249.000đ$. Do đó cần buộc anh Bùi Văn H trả cho anh Cao Văn Ch số tiền lãi chậm trả là 6.249.000đ (sáu triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn đồng).

[5] Về án phí: Anh Cao Văn Ch không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Bùi Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ các Điều 357; 463; 466; 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc anh Bùi Văn H phải trả cho anh Cao Văn Ch số tiền nợ gốc 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) và số tiền lãi chậm trả từ ngày 01/5/2021 đến nay xét xử sơ thẩm là 6.249.000đ. Tổng cộng là 106.249.000đ (một trăm linh sáu triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn đồng).

Kể từ ngày anh Cao Văn Ch có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án là anh Bùi Văn H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Anh Bùi Văn H phải chịu 5.312.450đ (năm triệu, ba trăm mười hai nghìn, bốn trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại anh Cao Văn Ch số tiền tạm ứng án phí 2.500.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003579 ngày 11 tháng 11 năm 2021

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận K;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận K;
- Đương sự;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Th